

Số: 84 /2015/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2015

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2012/TT-BGTVT ngày 08 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải,*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2012/TT-BGTVT ngày 08 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2012/TT-BGTVT ngày 08 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ

1. Sửa đổi khoản 4, khoản 5 Điều 2 như sau:

“4. Tổng cục Đường bộ Việt Nam; đơn vị quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe của Tổng cục.

5. Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đơn vị quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe của Sở.”

2. Sửa đổi Điều 3 như sau:

“Điều 3. Bộ Giao thông vận tải

1. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

2. Tổ chức kiểm tra việc đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe tại cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe do Tổng cục Đường bộ Việt Nam trực tiếp quản lý đã cấp giấy phép lái xe cho người lái xe để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng trong thời gian 01 năm, kể từ ngày cấp.”

3. Sửa đổi Điều 5 như sau:

“Điều 5. Tổng cục Đường bộ Việt Nam

1. Tổ chức thực hiện công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe trên phạm vi toàn quốc theo phân cấp của Bộ Giao thông vận tải.

2. Tổ chức kiểm tra việc đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe tại cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe do Sở Giao thông vận tải trực tiếp quản lý đã cấp giấy phép lái xe cho người lái xe để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng trong thời gian 01 năm, kể từ ngày cấp.”

4. Sửa đổi Điều 6 như sau:

“Điều 6. Đơn vị quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe của Tổng cục Đường bộ Việt Nam

1. Xây dựng, báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp, đổi và thu hồi giấy phép lái xe cho người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; quy định việc cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông và hướng dẫn tổ chức thực hiện.

2. Xây dựng, báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe; cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

3. Tổ chức thực hiện cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho các cơ sở đào tạo do Tổng cục Đường bộ Việt Nam trực tiếp quản lý.

4. Tổ chức tập huấn, cấp thẻ sát hạch viên cho đội ngũ sát hạch viên trong phạm vi toàn quốc theo tiêu chuẩn quy định.

5. Quản lý công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

6. Tổ chức thực hiện kiểm tra công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe và xử lý vi phạm theo quy định.

7. Lưu trữ hồ sơ tài liệu về quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe theo quy định.”

5. Sửa đổi Điều 7 như sau:

“Điều 7. Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức thực hiện công tác quản lý đào tạo, tổ chức sát hạch, cấp giấy phép lái xe trên phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định.

2. Báo cáo Bộ Giao thông vận tải và Tổng cục Đường bộ Việt Nam việc đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe đối với các lái xe để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng xảy ra tại địa phương.

3. Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam trong việc kiểm tra công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe tại các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch do Sở Giao thông vận tải quản lý đã cấp giấy phép lái xe cho người lái xe để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng trong thời gian 01 năm, kể từ ngày cấp.”

6. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Đơn vị quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe của Sở Giao thông vận tải

1. Tham mưu cho Giám đốc Sở Giao thông vận tải để tổ chức thực hiện công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe tại địa phương theo quy định.

2. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe; có biện pháp ngăn chặn vi phạm, tiêu cực trong việc bảo đảm nội dung, chương trình đào tạo; thu, chi học phí; báo cáo kịp thời với Giám đốc Sở Giao thông vận tải để xử lý các vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo các cơ quan chức năng để xử lý.

3. Quản lý đội ngũ sát hạch viên của Sở, báo cáo kịp thời vi phạm của sát hạch viên để Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét, xử lý theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện việc cấp giấy phép đào tạo lái xe, điều chỉnh lưu lượng đào tạo lái xe ô tô theo quy định.

5. Tổ chức thực hiện việc cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động theo quy định.

6. Tổ chức tập huấn, cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe cho giáo viên của cơ sở đào tạo do Sở Giao thông vận tải quản lý theo nội dung, chương trình quy định.

7. Đề xuất với Giám đốc Sở Giao thông vận tải để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền và Tổng cục Đường bộ Việt Nam chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng mới trung tâm sát hạch lái xe ô tô.

8. Lưu trữ hồ sơ tài liệu về quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe theo quy định.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 9 và khoản 10 Điều 12 như sau:

a) Sửa đổi khoản 2 Điều 12 như sau:

“2. Tổ chức đào tạo mới và đào tạo nâng hạng giấy phép lái xe theo lưu lượng, thời hạn, địa điểm, hạng giấy phép lái xe ghi trong giấy phép đào tạo lái xe.”

b) Bổ sung khoản 9 và khoản 10 Điều 12 như sau:

“9. Thực hiện đúng nội dung, chương trình, giáo trình và thời gian đào tạo lái xe theo quy định.

10. Báo cáo chi tiết quá trình đào tạo của người lái xe để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 8 Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi khoản 2 Điều 13 như sau:

“2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có hành vi tự ý thay đổi hoặc sử dụng phần mềm sát hạch, thiết bị chấm điểm, xe sát hạch mà không được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”

b) Bổ sung khoản 8 Điều 13 như sau:

“8. Báo cáo chi tiết quá trình sát hạch của người lái xe để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.”

9. Sửa đổi khoản 2 Điều 14 như sau:

“2. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và trước pháp luật về việc cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho các cơ sở đào tạo do Tổng cục Đường bộ Việt Nam trực tiếp quản lý và cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động.”

10. Sửa đổi khoản 2 Điều 16 như sau:

“2. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và trước pháp luật về việc cấp giấy phép đào tạo lái xe, giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động.”

11. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 28 như sau:

“1. Cơ sở đào tạo bị cảnh cáo khi vi phạm một trong các khoản 1, 3, 4, 5, 8, 9 và 10 Điều 12 của Thông tư này.

2. Cơ sở đào tạo bị đình chỉ tuyển sinh khi vi phạm từ hai khoản trở lên trong số các khoản 1, 3, 4, 5, 8, 9 và 10 Điều 12 của Thông tư này hoặc vi phạm từ hai lần trở lên trong thời gian một năm một trong các khoản quy định tại khoản 1 Điều này cho đến khi khắc phục xong các vi phạm và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.”

12. Sửa đổi Điều 29 như sau:

“Điều 29. Xử lý vi phạm đối với Thủ trưởng, cán bộ, nhân viên, giáo viên của cơ sở đào tạo lái xe

Thủ trưởng, cán bộ, nhân viên, giáo viên của cơ sở đào tạo lái xe tùy theo đối tượng và mức độ vi phạm bị xử lý theo các quy định hiện hành về xử lý kỷ luật đối

với công chức, viên chức và người lao động; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.”

13. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 30 như sau:

“1. Trung tâm sát hạch lái xe bị cảnh cáo khi vi phạm một trong các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 13 của Thông tư này.

2. Trung tâm sát hạch lái xe bị đình chỉ sát hạch khi vi phạm từ hai khoản trở lên trong số các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 13 của Thông tư này hoặc vi phạm từ hai lần trở lên trong thời gian một năm một trong các khoản quy định tại khoản 1 Điều này cho đến khi khắc phục xong các vi phạm và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.”

14. Sửa đổi Điều 31 như sau:

“Điều 31. Xử lý vi phạm đối với Thủ trưởng, cán bộ, nhân viên của trung tâm sát hạch lái xe

Thủ trưởng, cán bộ, nhân viên của trung tâm sát hạch lái xe tùy theo đối tượng và mức độ vi phạm bị xử lý theo các quy định hiện hành về xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.”

15. Sửa đổi Điều 33 như sau:

“Điều 33. Xử lý vi phạm đối với các cá nhân khác tham gia công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; thẩm định, thanh tra, kiểm tra về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe

1. Các cá nhân khác tham gia công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; thẩm định, thanh tra, kiểm tra về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe tùy theo đối tượng và mức độ vi phạm bị xử lý theo các quy định hiện hành về xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động.

2. Trường hợp phát hiện sát hạch viên không thực hiện đúng nội dung và quy trình sát hạch đối với người lái xe để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng trong thời gian 01 năm, kể từ ngày cấp, ngoài việc bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều này còn bị thu hồi thẻ sát hạch viên 01 năm.”

16. Sửa đổi Điều 34 như sau:

“Điều 34. Xử lý vi phạm của lãnh đạo cấp trên do trách nhiệm liên đới

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp trên của cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe nêu tại Thông tư này, tùy theo đối tượng và mức độ liên đới vi phạm bị xử lý theo các quy định hiện hành về xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2016.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

lưu

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông; Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (HĐT).



Đinh La Thăng